

Bản án số: 63/2017/HSST
Ngày 29-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng.

Ông Trần Tiến Sử.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2017/TLHS- ST ngày 03 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2017/HSST-QĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh NH, sinh năm 1954.

Nơi cư trú: Xóm 6B, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Công an viên xã; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Vũ Thiệu, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Ngô Thị Siêng, sinh năm 1932 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Sen, sinh năm 1956 và 4 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2017 đến ngày 20/6/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”.

- Người làm chứng:

1. Chị Phạm Thị L, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Xóm 7C, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định.

2. Anh Mai Văn M, sinh ngày 22/5/1999.

Địa chỉ: Xóm 7C, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định.

3. Chị Ngô Thị Tr, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Xóm 12, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định.

4. Chị Phạm Thị Nh1, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm 7C, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định.

5. Bà Trần Thị H, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Xóm 7C, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định.

6. Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Xóm 7B, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định.

7. Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm 1, xã HA, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, bà H, chị L, anh M, chị L1; vắng mặt chị Tr, chị Nh1, ông Th).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2016, chị Phạm Thị L ở xóm 7C, xã HP, huyện HH đặt vấn đề với Nguyễn Minh NH nhờ làm giả chứng minh nhân dân, học bạ và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông cho con trai là Mai Văn M, sinh ngày 22/5/1999 làm hồ sơ xin việc cho M. NH đồng ý gọi điện thoại cho Đặng Văn Phú ở xóm 32, xã XH, huyện XT, tỉnh Nam Định mà NH đã quen biết từ năm 2013 nhờ Ph làm các loại giấy tờ trên. Ph đồng ý làm chứng minh nhân dân với giá 3.000.000đ; học bạ và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông với giá 7.000.000đ và yêu cầu NH cung cấp ảnh, tên tuổi, địa chỉ, nghề nghiệp của bố, mẹ để người cần làm. NH điện thoại cho L nói giá làm các giấy tờ trên là 13.000.000đ. L đồng ý đưa số tiền 13.000.000đ, ảnh của M và những thông tin cần thiết cho NH. Sau đó, NH đến gặp Ph, đưa cho Ph số tiền 10.000.000đ, ảnh và những thông tin cần thiết của M. NH nói với Ph làm học bạ và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông của Trường trung học phổ thông B HH cho M thì Ph yêu cầu NH phải cung cấp một bằng tốt nghiệp trung học phổ thông thật cho Ph để làm mẫu. Lợi dụng mối quan hệ họ hàng, NH đã mượn và sử dụng sổ hộ khẩu của gia đình cháu Ngô Thị Tr, sinh năm 1997, trú tại xóm 12, xã Hải Toàn, huyện HH, đến Trường trung học phổ thông An Phúc lấy bằng tốt nghiệp của Tr để chuyển cho Ph làm mẫu. NH yêu cầu Ph ghi ngày sinh của M trong các giấy tờ làm là ngày 24/4/1997 như NH đã

thống nhất với L. Khoảng 15 ngày sau, NH đến gặp Ph và được Ph đưa các giấy tờ giả đã làm xong gồm: 01 chứng minh nhân dân, 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, 01 học bạ trung học phổ thông. Các giấy tờ trên đều ghi tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997 trú tại xã HP, huyện HH, học sinh Trường trung học phổ thông B HH. NH mang các giấy tờ trên về đưa cho L.

Khoảng tháng 3/2016 L nhờ NH tiếp tục làm giúp để hoàn thiện hồ sơ xin việc với giá 1.000.000đ, L gửi trước cho NH 500.000đ còn lại sau khi làm xong hồ sơ sẽ gửi hết. NH nhất trí và sau đó đến Ủy ban nhân dân xã HP gặp ông Trần Minh Định là Phó trưởng Công an xã HP xin 01 quyển sổ hộ khẩu mới; còn mẫu giấy khai sinh do trước đó NH công tác còn giữ lại. NH mang sổ hộ khẩu, giấy khai sinh, hồ sơ xin việc về nhà và tự viết thông tin cá nhân của M vào các giấy tờ trên theo các giấy tờ giả mà NH đã làm cho M rồi đến Ủy ban nhân dân xã đưa cho ông Đồng Văn Kiên, lúc này đang giữ chức danh Trưởng công an xã HP ký xác nhận vào mục "người thực hiện" trong giấy khai sinh, ký vào sổ hộ khẩu mang tên Phạm Thị L. NH còn nhờ ông Kiên ký giấy xác nhận nhân sự, sơ yếu lý lịch của Mai Văn M; đơn xin việc viết theo mẫu đưa cho ông Trần Văn Nam - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP ký xác nhận và nhờ ông Phạm Văn Th - Công an viên thường trực xã HP viết hộ tờ đơn xin việc mang tên Mai Văn M rồi đưa cho ông Lương Đình Tuyên, lúc này là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP ký xác nhận. Sau đó NH đem chứng minh nhân dân giả đến Trạm y tế xã HP để xin giấy khám sức khỏe cho M và được ông Lương Văn Nam - Phó trưởng Trạm y tế xã HP cấp 01 giấy chứng nhận sức khỏe số 31/TYT mang tên Mai Văn M sinh ngày 24/4/1997 trú tại HP, huyện HH. Sau khi đã hoàn thiện các giấy tờ trên, NH đưa cho L. Nhưng do không có tiền nên L chưa thanh toán cho NH số tiền 500.000đ còn lại.

Khoảng đầu tháng 4/2016, M sử dụng các giấy tờ trên để xin việc tại công ty Samsung Thái Nguyên thì bị phát hiện sử dụng chứng minh nhân dân và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông giả nên công ty đã không nhận. L đã điện thoại cho NH và yêu cầu NH làm lại chứng minh nhân dân cho M. NH đồng ý cùng M đến huyện Xuân Trường để làm lại chứng minh nhân dân. Khi đến, M ở ngoài chờ còn NH vào gặp Ph, NH đưa cho Ph 01 ảnh của M cùng chứng minh nhân dân giả trước đó Ph đã làm cho M cùng số tiền 1.000.000đ để Ph làm lại chứng minh nhân dân cho M. Khoảng 01 tuần sau Ph làm xong chứng minh nhân dân, NH lấy đưa cho L (Phú không trả NH chứng minh nhân dân đã làm giả trước đó).

Ngày 10/6/2017 M sử dụng chứng minh nhân dân, học bạ và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông do NH đã làm đến Công an huyện Hải Hậu để làm thẻ căn cước công dân, Công an huyện Hải Hậu nghi ngờ M sử dụng giấy tờ giả nên đã tạm giữ của M các giấy tờ trên.

Ngày 10/6/2017 chị L đã đến Công an huyện Hải Hậu làm việc và đã giao nộp cho Cơ quan Công an các giấy tờ như: Sổ hộ khẩu, giấy khai sinh, đơn xin việc theo mẫu, đơn xin việc viết tay, giấy khám sức khỏe và một số bản sao các giấy tờ L đã nhờ NH làm giả. Ngoài ra L còn xuất trình: 01 chứng minh nhân dân số 036099001454 mang tên Mai Văn M, sinh ngày 22/5/1999, 01 sổ hộ khẩu số 410306540 mang tên Phạm Thị L, trong có ghi Mai Văn M, sinh ngày 22/5/1999. Ngày 11/6/2017, NH đến Công an huyện Hải Hậu đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, quá trình điều tra NH đã tự nguyện giao nộp số tiền 13.500.000đ đã nhận từ L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ, có số thuê bao 1: 0978786696, số thuê bao 2: 0945004489 là phương tiện NH sử dụng liên lạc làm giả các giấy tờ trên để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 505/GĐKTHS ngày 16/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997 là giả, phương pháp giả: In lưới; Chứng minh nhân dân mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997 là giả, phương pháp giả: In phun màu”.

Tại bản kết luận giám định số 675/GĐKTHS ngày 30/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: “hình dấu và chữ ký trong học bạ trung học phổ thông thu giữ của Mai Văn M không phải do con dấu của Trường trung học phổ thông B HH đóng ra, chữ ký mang tên Nguyễn Thị Dung- Phó hiệu trưởng không phải chữ ký của bà Dung và chữ ký trong học bạ không phải chữ ký của những giáo viên Trường trung học phổ thông B HH. Chữ ký, hình dấu trong giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, đơn xin việc là chữ ký của các ông Đồng Văn Kiên- Trưởng công an xã HP, ông Trần Trung Xứng - Chủ tịch UBND xã HP, ông Trần Văn Nam - Phó chủ tịch UBND xã HP, ông Lương Đình Tuyên - Phó chủ tịch UBND xã HP (hiện là Phó trưởng công an xã), hình dấu là do con dấu của UBND xã HP đóng ra. Hình dấu, chữ ký trong giấy chứng nhận sức khỏe là do con dấu của Trạm y tế xã HP đóng ra và chữ ký là của ông Lương Văn Nam - Phó trưởng Trạm y tế xã HP. Chữ viết trong giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, đơn xin việc viết theo mẫu thu giữ của Mai Văn M là chữ viết của Nguyễn Minh NH. Chữ viết trong sổ học bạ thu giữ của Mai Văn M không phải chữ viết của Nguyễn Minh NH”.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 03/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh NH về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh NH phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 267; điểm p, s khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh NH từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Minh NH khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu; bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh NH đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

[3] Khoảng từ tháng 02/2016 đến tháng 4/2016, Nguyễn Minh NH đã 3 lần làm giả cho Mai Văn M, sinh ngày 22/5/1999 trú tại xã HP, huyện HH các giấy tờ gồm: 02 chứng minh nhân dân, 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, 01 sổ học bạ trung học phổ thông; 01 sổ hộ khẩu, 01 giấy chứng nhận sức khỏe, 01 giấy khai sinh để thu lợi bất chính số tiền 13.500.000đ.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Minh NH đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” mà tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu để xét xử với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

[5] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức của bị cáo không những xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về con dấu và các loại tài liệu, giấy tờ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử lý nghiêm, đối với bị cáo nhằm trừng trị giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Nguyễn Minh NH chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an huyện Hải Hậu đầu thú. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối cải. Bị cáo là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì và Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba; được Bộ trưởng Bộ công an tặng kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, s khoản 1 điều 46 BLHS. Ngoài ra, bị cáo là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, trong quá trình công tác tại UBND xã HP đều gương mẫu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có uy tín với nhân dân, đồng thời bị cáo còn đang phải chữa trị bệnh định kỳ hàng tháng tại gia đình nên xét không cần thiết phải tập trung giáo dục bị cáo, mà cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục, như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hiện đang phải chữa trị bệnh nên hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Đối với người đàn ông tên Đặng Văn Ph ở xóm 32, xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, quá trình điều tra NH khai nhận đã nhờ Phú làm giả chứng minh nhân dân, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông và sổ học bạ. Qua đối chất Phú không thừa nhận đã làm giả các giấy tờ trên như NH khai do đó không có căn cứ xử lý bằng pháp luật đối với Phú.

[9] Đối với hành vi của Phạm Thị L, Mai Văn M nhờ NH làm các loại giấy tờ để xin việc cho M nhưng không xin được. Xét tính chất mức độ , Cơ quan điều tra đã đề nghị Ủy ban nhân dân huyện HH xử lý hành chính.

[10] Đối với hành vi của Đ ông Văn Kiên - Trưởng công an xã HP ký xác nhận vào giấy khai sinh, sổ hộ khẩu; Lương Văn Nam – Phó trưởng Trạm y tế xã HP đã cấp giấy chứng nhận sức khỏe cho Mai Văn M và các đối tượng khác thu tiền từ 15.000đ đến 20.000đ và một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thuộc Ủy ban nhân dân xã Hải Phong đã ký xác nhận vào các giấy tờ trên nhưng không biết việc NH làm giả, đến nay chưa có căn cứ xử lý nên tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Nguyễn Thị L1 - Văn phòng Trường trung học phổ thông An Phúc - Hải Hậu cho Nguyễn Minh NH lấy bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, tuy nhiên L1 không biết NH dùng vào việc làm giả giấy tờ. Cơ quan điều tra đã đề nghị Trường trung học phổ thông An Phúc xử lý theo quy định là phù hợp.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ giấy tờ do NH làm giả gồm: 01 chứng minh dân số 163358702 mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997, ghi cấp ngày 25/02/2013; 01 giấy ghi bằng tốt nghiệp trung học phổ thông số B699715, mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997; 01 sổ học bạ số 115/2013/THPT mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997; 01 sổ hộ khẩu số 410306540, chủ hộ mang tên Phạm Thị L trú tại xóm 7C, xã HP, HH, Nam Định, cấp ngày 10/10/2014, trong có ghi Mai Văn M sinh ngày 24/4/1997; 01 giấy chứng nhận sức khỏe số 31/TYT mang tên Mai Văn M sinh ngày 24/4/1997 trú tại xã HP, HH, Nam Định; 01 giấy khai sinh bản chính số 01 mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997 trú tại xã HP, HH, Nam Định cùng cùng các tài liệu, giấy tờ gồm: 01 đơn xin việc viết theo mẫu đơn gửi công ty Samsung Electronic Việt Nam mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997 trú tại xóm 7c, xã HP, HH, Nam Định; 01 đơn xin việc viết tay gửi công ty Samsung Electronic Việt Nam mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997 trú tại xóm 7c, xã HP, HH, Nam Định ; 01 bản sao học bạ trung học phổ thông mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997; 01 bản sao giấy khai sinh mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997; 01 bản sao sổ hộ khẩu số 410306540, chủ hộ mang tên Phạm Thị L trú tại xóm 7c, xã HP, HH, Nam Định và 02 sim điện thoại di động của Nguyễn Minh NH cần tịch thu tiêu hủy. Còn lại chứng minh nhân dân mang tên Mai Văn M sinh ngày 22/5/1999; sổ hộ khẩu mang tên Phạm Thị L trong có ghi Mai Văn M, sinh ngày 22/5/1999 là giấy tờ hợp pháp của chị L và anh M nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị L và anh M là phù hợp.

Số tiền 13.500.000đ do NH phạm tội mà có và chiếc điện thoại di động Nokia NH sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội xét cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh NH phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” .

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 267; điểm p, s khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh NH 27 (hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (năm mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án (bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2017 đến ngày 20/6/2017).

Giao bị cáo Nguyễn Minh NH cho Ủy ban nhân dân xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chứng minh dân số 163358702 mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997, ghi cấp ngày 25/02/2013; 01 giấy ghi bằng tốt nghiệp trung học phổ thông số B699715, mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997; 01 sổ học bạ số 115/2013/THPT mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997; 01 sổ hộ khẩu số 410306540, chủ hộ mang tên Phạm Thị L trú tại xóm 7c, xã HP, HH, Nam Định, cấp ngày 10/10/2014, trong có ghi Mai Văn M sinh ngày 24/4/1997; 01 giấy chứng nhận sức khỏe số 31/TYT mang tên Mai Văn M sinh ngày 24/4/1997 trú tại xã HP, HH, Nam Định; 01 giấy khai sinh bản chính số 01 mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997 trú tại xã HP, HH, Nam Định cùng các tài liệu, giấy tờ gồm: 01 đơn xin việc viết theo mẫu đơn gửi công ty Samsung Electronic Việt Nam mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997 trú tại xóm 7c, xã HP, HH, Nam Định; 01 đơn xin việc viết tay gửi công ty Samsung Electronic Việt Nam mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997 trú tại xóm 7c, xã HP, HH, Nam Định; 01 bản sao học bạ trung học phổ thông mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997; 01 bản sao giấy khai sinh mang tên Mai Văn M, sinh ngày 24/4/1997; 01 bản sao sổ hộ khẩu số 410306540, chủ hộ mang tên Phạm Thị L trú tại xóm 7c, xã HP, HH, Nam Định và 02 sim điện thoại di động số thuê bao 0978786696 và số thuê bao 0945004489.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia đã cũ của bị cáo Nguyễn Minh NH và số tiền 13.500.000đ (mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) do Nguyễn Minh NH phạm tội mà có.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2017 và Biên lai thu tiền số AA/2012/07420 ngày 20/11/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu)

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Minh NH phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND xã HP: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Văn Thung

